

Số: 22 /2018/QĐST-HNGĐ

Huyện H, ngày 10 tháng 04 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 29/2018/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 3 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị H** - sinh năm 1985
Địa chỉ: Tổ H, khu S, thị trấn T, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.
- Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn Hi** - sinh năm 1984
Nơi ĐKKTT: Tổ N, khu B, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.
Chỗ ở hiện tại: Tổ H, khu S, thị trấn T, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 6, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27, điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 04 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn Hi

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi 02 con chung là Nguyễn Quang M - sinh ngày 25/02/2014 và Nguyễn Minh P- sinh ngày 03/3/2017 cho đến khi các con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Văn Hi có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi các con chung cùng chị Nguyễn Thị H với mức 3.000.000 đ /tháng (Ba triệu đồng/ tháng) bắt đầu từ tháng 04/2018 đến khi

cả hai con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí: chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ. Tổng cộng chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu cả 2 loại án phí là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) mà chị H đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003293 ngày 15/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Quảng Ninh. Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện H, tỉnh Quảng Ninh;
- UBND phường V, TP. H;
- Chi cục THADS huyện H;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Bàn Văn Hoà